

TRỊNH HOÀI THU (CHỦ BIÊN)
NGUYỄN VĂN QUYẾT – BÙI VIỆT HÙNG
TRỊNH CAO KHẢI – NGUYỄN THỊ HẠNH – PHẠM THỊ NGỌC BÍCH

HƯỚNG DẪN GIÁO VIÊN SỬ DỤNG TÀI LIỆU GIÁO DỤC **AN TOÀN GIAO THÔNG**

Dành cho học sinh lớp

4

MỤC LỤC

PHẦN 1. HƯỚNG DẪN CHUNG	5
I. Căn cứ xây dựng tài liệu	5
II. Quan điểm xây dựng tài liệu	5
III. Mục tiêu xây dựng tài liệu	8
IV. Yêu cầu cần đạt	8
V. Cấu trúc và nội dung tài liệu	10
VI. Hình thức tổ chức dạy học nội dung giáo dục an toàn giao thông	11
VII. Một số lưu ý về phương pháp dạy học nội dung giáo dục an toàn giao thông	12
PHẦN 2. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC BÀI CỤ THỂ	14
Bài 1. Điều khiển xe đạp an toàn	14
Bài 2. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông	22
Bài 3. Hậu quả của tai nạn giao thông	29
Bài 4. Dự đoán để phòng tránh tai nạn giao thông đường bộ	34
Bài 5. An toàn giao thông đường thủy	39

LỜI NÓI ĐẦU



Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về việc thực hiện tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019 – 2021, Bộ GDĐT đã phối hợp với Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và các cơ quan liên quan biên soạn bộ *Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông* – dành cho học sinh Tiểu học. Bộ tài liệu đã được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt theo Quyết định số 4667/QĐ-BGDĐT ngày 24/12/2020 để sử dụng tổ chức giáo dục ATGT cho học sinh tiểu học và tổ chức Chương trình “An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ” từ năm học 2020 – 2021.

Bộ sách *Hướng dẫn giáo viên sử dụng tài liệu Giáo dục an toàn giao thông* – dành cho học sinh Tiểu học được biên soạn giúp giáo viên tổ chức tốt các hoạt động của học sinh, thực hiện được mục tiêu, yêu cầu, nội dung của bộ tài liệu nêu trên. Giáo viên có thể sử dụng tài liệu này theo các hình thức như: tổ chức giờ học ATGT theo từng chủ đề, bài học; thực hiện tích hợp nội dung giáo dục ATGT vào quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; lựa chọn nội dung giáo dục ATGT để tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp hoặc hoạt động trải nghiệm. Bộ sách này tập trung vào việc gợi ý giáo viên xây dựng kế hoạch bài giảng theo hướng dạy học tích cực, phù hợp với đặc điểm đối tượng học sinh và đặc điểm địa phương. Trên cơ sở đưa ra các phương án gợi ý giải quyết những vấn đề cơ bản về an toàn giao thông mà tài liệu đề cập, giáo viên cần chủ động điều chỉnh cấu trúc, bổ sung các nội dung, thiết kế các hoạt động dạy học sao cho phù hợp, hiệu quả.

Nhóm tác giả trân trọng giới thiệu và mong đón nhận các ý kiến đóng góp của bạn đọc để bộ sách ngày càng hoàn thiện.

GIẢI THÍCH VIẾT TẮT

ATGT: an toàn giao thông

GDĐT: giáo dục đào tạo

GDNGLL: giáo dục ngoài giờ lên lớp

GV: giáo viên

HS: học sinh



I. CĂN CỨ XÂY DỰNG TÀI LIỆU

Bộ *Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông* – dành cho học sinh Tiểu học (sau đây gọi tắt là bộ tài liệu) được xây dựng dựa trên các căn cứ sau:

– Nghị Quyết số 12/NQ-CP, ngày 19/2/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự ATGT và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019 – 2021, trong đó giao nhiệm vụ cho Bộ GDĐT “*Hoàn thiện chương trình, tài liệu giảng dạy và đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hoá giao thông vào trong chương trình chính khoá dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục từ giáo dục mầm non đến giáo dục phổ thông trung học, tăng thêm thời lượng thực hành, trải nghiệm thực tế, đảm bảo thời lượng tối thiểu 5 tiết/học kì đối với học sinh lớp đầu cấp và 3 tiết/1 học kì đối với học sinh các lớp khác...*”;

– Kế hoạch số 417/KH-BGDĐT ngày 17/3/2019 về tăng cường công tác giáo dục ATGT trong trường học giai đoạn 2019 – 2021;

– Kế hoạch số 919/KH-BGDĐT ngày 29/8/2019 về việc khảo sát, đánh giá thực trạng tài liệu ATGT cấp tiểu học, chỉnh lí, biên soạn tài liệu giáo dục ATGT đáp ứng yêu cầu *Chương trình giáo dục phổ thông 2018*.

II. QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG TÀI LIỆU

Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông – dành cho học sinh Tiểu học tuân thủ các định hướng nêu trong *Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018*, đồng thời, nhấn mạnh các quan điểm sau:

– Tài liệu được xây dựng dựa trên lí thuyết hoạt động, lí thuyết về nhân cách, lí thuyết học tập trải nghiệm và lí luận giáo dục nói chung; các ưu điểm của chương trình hoạt động GDNGLL; kinh nghiệm trong nước và quốc tế về xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nói chung và giáo dục ATGT nói riêng.

– Chương trình bảo đảm tính chính thể, sự nhất quán và phát triển liên tục qua các lớp. Chương trình được thiết kế theo hướng vừa đồng tâm, vừa tuyến tính, xuyên suốt từ lớp 1 đến lớp 5 với các mạch nội dung giáo dục (chủ đề) thống nhất:

1. Trường học an toàn
2. Chấp hành hiệu lệnh giao thông
3. Đi bộ an toàn
4. Ngồi an toàn trên các phương tiện giao thông
5. Điều khiển phương tiện giao thông an toàn
6. Đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông
7. Phòng tránh tai nạn giao thông
8. Xử lý những tình huống giao thông

– Ma trận các chủ đề và bài học:

STT	TÊN CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI HỌC				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
1	Trường học an toàn	Đường em tới trường		Cổng trường an toàn giao thông		Em làm tuyên truyền viên an toàn giao thông
2	Chấp hành hiệu lệnh giao thông	Đèn tín hiệu giao thông	Biển báo hiệu giao thông đường bộ	Biển báo hiệu giao thông đường bộ	Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông	
3	Đi bộ an toàn	Đi bộ trên đường an toàn	Đi bộ qua đường an toàn	Đi bộ tại những nơi đường giao nhau		
			Những nơi vui chơi an toàn			

STT	TÊN CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI HỌC				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
4	Ngồi an toàn trên các phương tiện giao thông	Ngồi an toàn trên các phương tiện giao thông		Tham gia giao thông an toàn trên phương tiện giao thông công cộng	An toàn giao thông đường thủy	Tham gia giao thông đường hàng không an toàn
5	Điều khiển phương tiện giao thông an toàn			Làm quen với xe đạp	Điều khiển xe đạp an toàn	Điều khiển xe đạp chuyển hướng an toàn
6	Đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông	Nhớ đội mũ bảo hiểm	Chọn và đội mũ bảo hiểm đúng cách			
7	Phòng tránh tai nạn giao thông		Lên, xuống xe đạp, xe máy an toàn		Hậu quả của tai nạn giao thông	Phòng tránh tai nạn giao thông nơi tầm nhìn bị che khuất
					Dự đoán để phòng tránh tai nạn giao thông đường bộ	
8	Xử lý những tình huống giao thông					Ứng xử khi gặp sự cố giao thông

– Tài liệu bảo đảm tính mở, linh hoạt. Các nhà trường và giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện của mình trên nguyên tắc bảo đảm mục tiêu giáo dục và các yêu cầu cần đạt đối với mỗi lớp học và toàn cấp học.

III. MỤC TIÊU XÂY DỰNG TÀI LIỆU

– Đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, ATGT và văn hoá giao thông vào trong chương trình chính khoá dưới hình thức lồng ghép, tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

– Bước đầu hình thành nhận thức, kĩ năng tham gia giao thông an toàn cho học sinh tiểu học.

IV. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu

Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông – dành cho học sinh Tiểu học góp phần hình thành, phát triển ở học sinh các phẩm chất chủ yếu theo các mức độ phù hợp với nội dung giáo dục, cấp học đã được quy định tại *Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*.

2. Yêu cầu cần đạt về năng lực

– *Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông* – dành cho học sinh Tiểu học góp phần hình thành và phát triển các năng lực chung gồm: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo...

– *Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông* – dành cho học sinh Tiểu học góp phần hình thành và phát triển cho học sinh các năng lực nhận thức về ATGT; vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tiễn tham gia giao thông để đảm bảo an toàn. Biểu hiện của các thành phần năng lực này được trình bày trong bảng sau:

Năng lực	Biểu hiện
Hiểu biết về an toàn giao thông	– Nhận biết được các vấn đề về ATGT: những quy tắc, quy định khi tham gia giao thông; những tình huống, hành vi tham gia giao thông an toàn và không an toàn.

Năng lực	Biểu hiện
Kĩ năng tham gia giao thông an toàn	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu và thực hiện được một số biện pháp tham gia giao thông đảm bảo an toàn trong thực tế. – Dự đoán và phòng tránh những tình huống, hành vi không an toàn có thể xảy ra khi tham gia giao thông. – Chia sẻ, góp ý với mọi người về cách tham gia giao thông an toàn, phòng tránh những tình huống, hành vi tham gia giao thông không an toàn.

3. Yêu cầu cần đạt cụ thể đối với học sinh lớp 4

Bài số	Tên bài	Yêu cầu cần đạt
Bài 1	<i>Điều khiển xe đạp an toàn</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Biết cách điều khiển xe đạp an toàn khi tham gia giao thông; – Nắm được một số quy định về an toàn giao thông dành cho xe đạp; – Thực hiện các điều kiện đảm bảo an toàn khi điều khiển xe đạp tham gia giao thông; – Nhắc nhở và chia sẻ với mọi người về việc điều khiển xe đạp an toàn.
Bài 2	<i>Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Biết được ý nghĩa, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của người điều khiển giao thông; – Hiểu được một số hiệu lệnh cơ bản của người điều khiển giao thông; – Có ý thức chấp hành hiệu lệnh của người điều khiển giao thông; – Chia sẻ và nhắc nhở mọi người xung quanh cùng thực hiện.
Bài 3	<i>Hậu quả của tai nạn giao thông</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Hiểu được hậu quả của tai nạn giao thông; – Nhận biết được một số hành vi an toàn và không an toàn khi tham gia giao thông; – Có ý thức phòng, tránh tai nạn giao thông;

Bài số	Tên bài	Yêu cầu cần đạt
		– Nhắc nhở mọi người xung quanh tham gia giao thông an toàn nhằm phòng, tránh tai nạn giao thông.
Bài 4	<i>Dự đoán để phòng tránh tai nạn giao thông đường bộ</i>	– Nhận biết được một số tình huống nguy hiểm có thể dẫn đến tai nạn giao thông; – Có khả năng quan sát, dự đoán và phòng tránh tình huống có thể xảy ra tai nạn giao thông; – Chia sẻ với người khác về những tình huống nguy hiểm có thể xảy ra khi tham gia giao thông và cách phòng tránh.
Bài 5	<i>An toàn giao thông đường thủy</i>	– Nhận biết một số phương tiện giao thông đường thủy thông dụng; – Tuân thủ các quy định về giao thông đường thủy để đảm bảo an toàn; – Phòng tránh những nguy hiểm khi tham gia giao thông đường thủy; – Chia sẻ, nhắc nhở người khác tham gia giao thông đường thủy an toàn.

V. CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG TÀI LIỆU

1. Cấu trúc bộ tài liệu:

Bộ Tài liệu bao gồm 5 cuốn, từ lớp 1 đến lớp 5 (mỗi lớp 1 cuốn), được biên soạn theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học dựa trên nền tảng cuốn *An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ* đã được cấp phát cho nhiều cơ sở giáo dục trên cả nước.

Mỗi cuốn gồm có 5 bài học, mỗi bài học được thiết kế theo 4 pha hoạt động (giai đoạn): Khởi động, Khám phá, Thực hành, Vận dụng.



Khởi động: Giúp học sinh huy động những kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm của các em về các vấn đề có liên quan đến chủ đề bài học.



Khám phá: Giúp học sinh tìm hiểu, khám phá nội dung kiến thức theo chủ đề bài học.



Thực hành: Giúp học sinh sử dụng những kiến thức vừa tiếp thu ở phần Khám phá và những kiến thức các em đã có để xử lí, giải quyết những nhiệm vụ, tình huống giao thông cụ thể.



Vận dụng: Giúp học sinh vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã được học vào thực tiễn tham gia giao thông.

Cuối mỗi bài học còn có phần **Tự đánh giá:** Giúp học sinh tự đánh giá kiến thức, kĩ năng mình đã đạt được sau bài học. Học sinh có thể nhìn lại những việc mình đã thực hiện tốt hoặc chưa tốt để tiếp tục phát huy hoặc khắc phục.

Tài liệu được thiết kế linh hoạt nhằm giúp giáo viên có thể lựa chọn các nội dung phù hợp để tích hợp vào một số môn học và hoạt động giáo dục trong quá trình giảng dạy để cung cấp cho học sinh các kiến thức, kĩ năng về trật tự, ATGT và văn hoá giao thông.

VI. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC NỘI DUNG GIÁO DỤC AN TOÀN GIAO THÔNG

Nhà trường và giáo viên chủ động trong việc lựa chọn hình thức tổ chức dạy học đối với các nội dung giáo dục ATGT. Tùy điều kiện cụ thể của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, giáo dục ATGT có thể được thực hiện theo các hình thức sau:

1. Tích hợp trong các môn học

Thực hiện tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục ATGT trong quá trình dạy học một số môn học trong Chương trình giáo dục tiểu học (Chương trình ban hành theo Quyết định 16/2006 cũng như *Chương trình giáo dục phổ thông 2018*) như: Tự nhiên và Xã hội, Đạo đức, Tiếng Việt, Mĩ thuật, Âm nhạc, Giáo dục công dân...). Tùy thuộc vào mục tiêu, nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học/mạch kiến thức, việc tích hợp nội dung giáo dục ATGT được thực hiện theo một trong ba mức độ: toàn phần, bộ phận, liên hệ (Phần VII).

2. Đưa giáo dục ATGT trở thành một nội dung của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (với Chương trình giáo dục tiểu học hiện hành), hoạt động trải nghiệm và hoạt động tập thể nói chung (với Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

– Lồng ghép vào các hoạt động văn nghệ, câu lạc bộ, sinh hoạt tập thể trong nhà trường.

– Tổ chức hội thi về ATGT: hiểu biết về ATGT; vẽ, viết, hùng biện, sáng tác thơ ca, báo chí, tiểu phẩm về đề tài giáo dục ATGT; thi tuyên truyền viên giỏi về giáo dục ATGT; thi hùng biện về đề tài ATGT; tổ chức các trò chơi về giáo dục ATGT;...

3. Xây dựng nội dung giáo dục ATGT thành bài học theo các chủ đề cụ thể như các bài học trong sách giáo khoa các môn học và tổ chức dạy học với phương pháp, hình thức tương tự các bài học trong các môn học ở tiểu học.

VII. MỘT SỐ LƯU Ý VỀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC NỘI DUNG GIÁO DỤC AN TOÀN GIAO THÔNG

1. Đối với các dạng bài có nội dung tích hợp giáo dục ATGT

– Dạng bài học tích hợp nội dung giáo dục ATGT ở mức độ bộ phận

Đối với dạng bài học này, do một phần bài học có nội dung giáo dục ATGT nên trong mục tiêu của bài học thường liệt kê mục tiêu giáo dục ATGT cụ thể. Việc thực hiện mục tiêu của bài học là tiền đề để thực hiện mục tiêu giáo dục ATGT. Vì vậy:

+ Khi chuẩn bị bài giảng, giáo viên cần nghiên cứu kỹ nội dung bài học; xác định nội dung giáo dục ATGT tích hợp vào nội dung bài học là gì; thông qua hoạt động dạy học nào; cần chuẩn bị thêm tư liệu, dụng cụ dạy học gì để việc dạy học ATGT đạt hiệu quả.

+ Khi tổ chức giảng dạy, giáo viên tiến hành các hoạt động dạy học đảm bảo đúng theo yêu cầu bộ môn đồng thời lưu ý giúp học sinh hiểu, cảm nhận đầy đủ và sâu sắc phần nội dung bài học có liên quan đến giáo dục ATGT một cách nhẹ nhàng, phù hợp và đạt mục tiêu của bài học.

– Dạng bài học tích hợp nội dung giáo dục ATGT ở mức độ liên hệ

Đối với dạng bài học này, các kiến thức giáo dục ATGT không được nêu rõ trong sách giáo khoa nhưng dựa vào kiến thức bài học, giáo viên có thể bổ sung các kiến thức giáo dục ATGT cho phù hợp. Vì vậy:

+ Khi chuẩn bị bài giảng, giáo viên cần có ý thức tích hợp, đưa ra những vấn đề gợi mở, liên hệ nhằm giáo dục cho học sinh hiểu biết về kiến thức, có kỹ năng sống và học tập trong môi trường phát triển bền vững.

+ Khi tổ chức giảng dạy, giáo viên tiến hành các hoạt động dạy học đảm bảo đúng theo yêu cầu bộ môn đồng thời lưu ý liên hệ, bổ sung kiến thức giáo dục ATGT một cách tự nhiên, phù hợp với trình độ nhận thức, khả năng hành động của học sinh. Tránh lan man, sa đà, gượng ép, ảnh hưởng đến việc thực hiện mục tiêu của bài học.

– Dạng bài học tích hợp nội dung giáo dục ATGT ở mức độ toàn phần

Khi chuẩn bị bài dạy và tổ chức dạy học, giáo viên thiết kế và tiến hành các hoạt động dạy học đảm bảo đúng theo yêu cầu của bộ môn và đạt được mục tiêu của bài học.

2. Đối với hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Hoạt động tập thể, hoạt động GDNGLL ở tiểu học rất đa dạng và phong phú. Các hoạt động GDNGLL ở tiểu học là điều kiện thuận lợi và phù hợp với

nhu cầu tham gia hoạt động tập thể của học sinh tiểu học. Với các hình thức đa dạng, phong phú, hoạt động GDNGLL sẽ giúp cho việc chuyển tải các nội dung giáo dục, đặc biệt là giáo dục ATGT tới học sinh một cách nhẹ nhàng, tự nhiên và hấp dẫn.

Giáo dục ATGT có thể được thực hiện với các phương pháp và hình thức tổ chức như: chào cờ, trò chơi, hội thi, câu lạc bộ, tham quan, chiến dịch... Giáo viên cần vận dụng linh hoạt và kết hợp một cách sáng tạo vào từng nội dung và hình thức cụ thể của mỗi hoạt động.

Nội dung, chương trình hoạt động GDNGLL được xây dựng trên cơ sở mục tiêu, yêu cầu của cấp học, phối hợp giữa các nội dung, hình thức hoạt động mang tính xã hội – chính trị, tính pháp luật, vui chơi giải trí, văn hoá nghệ thuật và hoạt động theo hứng thú sở thích, học tập của học sinh. Khi thực hiện, giáo viên cần chủ động, linh hoạt và sáng tạo, tránh trùng lặp, đơn điệu. Giáo viên cần lựa chọn các hình thức mới mẻ, hấp dẫn, phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Trên cơ sở đó phát huy được tính tự giác, tích cực, chủ động của học sinh. Để tổ chức hoạt động GDNGLL đạt hiệu quả, các bước tiến hành cần chặt chẽ và khoa học, ví dụ: đặt tên cho hoạt động và xác định yêu cầu giáo dục; xây dựng nội dung và xác định hình thức tổ chức hoạt động; chuẩn bị cho hoạt động (thời gian, địa điểm, kinh phí, người phối hợp tổ chức hoạt động); tiến hành hoạt động; đánh giá, rút kinh nghiệm sau khi tiến hành hoạt động.

3. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục ATGT như một bài học cụ thể

Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học bài học nội dung giáo dục ATGT được thực hiện như với các bài học môn Tự nhiên và Xã hội, môn Khoa học, môn Đạo đức... Phương pháp dạy học cần tập trung một số vấn đề:

– Chú trọng đến việc hướng dẫn học sinh học tập độc lập và hợp tác để đạt được các mục tiêu bài học với việc tổ chức các hoạt động: trải nghiệm, quan sát đối tượng học tập (tranh ảnh, mô hình vật thật, môi trường xung quanh), đọc thông tin... để khám phá kiến thức, hình thành kĩ năng.

– Đặc biệt quan tâm khai thác vốn sống của học sinh và sự liên hệ chặt chẽ giữa kiến thức đã học với môi trường sống của học sinh. Chú trọng việc áp dụng kiến thức, kĩ năng tham gia giao thông an toàn và văn hoá giao thông vào thực tế.

– Quan tâm tới tính tương tác của các bài học về giáo dục ATGT vì qua học tập nội dung giáo dục ATGT, học sinh không chỉ được tương tác với giáo viên mà còn với cả phụ huynh và cộng đồng.

PHẦN 2. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CÁC BÀI CỤ THỂ

BÀI

1

ĐIỀU KHIỂN XE ĐẠP AN TOÀN

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS:

Biết cách điều khiển xe đạp an toàn khi tham gia giao thông;

Nắm được một số quy định về an toàn giao thông dành cho xe đạp;

Thực hiện các điều kiện đảm bảo an toàn khi điều khiển xe đạp tham gia giao thông;

Nhận biết những hành vi điều khiển xe đạp không an toàn;

Nhắc nhở và chia sẻ với mọi người về việc điều khiển xe đạp an toàn, phòng tránh những hành vi điều khiển xe đạp không an toàn.

II. CHUẨN BỊ

Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông – dành cho HS lớp 4.

Hình trong *Bài 1. Điều khiển xe đạp an toàn* – *Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông* – dành cho HS lớp 4 phóng to (nếu có thể).

Xe đạp hoặc mô hình xe đạp.

GV chuẩn bị một số kiến thức pháp luật quy định về việc điều khiển xe đạp khi tham gia giao thông.

III. THỜI LƯỢNG (gợi ý): 2 tiết

IV. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
KHỞI ĐỘNG	
Nghe hoặc hát một bài hát về xe đạp	<p>Bước 1: GV cho HS nghe hoặc hát theo một bài hát về xe đạp (gợi ý bài hát: <i>Đi xe đạp</i>, sáng tác nhạc sĩ: Hoàng Vân).</p> <p>Bước 2: GV kết luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Xe đạp là phương tiện giao thông gắn liền với tuổi thơ của hầu hết các em HS. Ở lớp 3, các em đã được làm quen với xe đạp. Trong bài học hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu cách điều khiển xe đạp an toàn.
KHÁM PHÁ	
Hoạt động 1: Tìm hiểu các bước điều khiển xe đạp an toàn	<p>a. Chuẩn bị</p> <p>Bước 1: GV yêu cầu HS quan sát tranh 1, 2, 3, 4 (trang 4) và nêu những việc cần làm trước khi điều khiển xe đạp.</p> <p>Bước 2: GV nhận xét, bổ sung và nhấn mạnh: Trước khi điều khiển xe đạp, các em cần:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Điều chỉnh yên xe cho phù hợp với chiều cao của cơ thể. – Kiểm tra hoạt động của phanh trước và phanh sau. – Kiểm tra săm, lốp (hơi xe). – Mang, mặc trang phục gọn gàng, phù hợp với vận động khi đạp xe; đội mũ bảo hiểm dành cho đi xe đạp (nếu có). <p>Lưu ý: Nếu các em không thể tự làm được thì nhờ sự giúp đỡ từ người lớn.</p> <p><i>Tranh 1</i> (trang 4): Điều chỉnh yên xe.</p> <p><i>Tranh 2</i> (trang 4): Kiểm tra phanh xe.</p> <p><i>Tranh 3</i> (trang 4): Kiểm tra săm, lốp (hơi xe).</p>

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<p><i>Tranh 4</i> (trang 4): Mặc trang phục gọn gàng, đội mũ bảo hiểm.</p> <p>b. Điều khiển xe đạp</p> <p>Bước 1: GV chia lớp thành các cặp, thảo luận và trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Quan sát tranh 1, 2 (trang 5) và nêu nhận xét điều khiển xe đạp của các bạn trong tranh? – So sánh cách điều khiển xe đạp của em và các bạn? <p>Sau khi thảo luận, GV mời một số HS trả lời câu hỏi.</p> <p>Bước 2: GV bổ sung và nhấn mạnh: Để điều khiển xe đạp an toàn, các em cần tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Đi đúng làn đường dành cho xe đạp, trong trường hợp không có làn đường dành riêng cho xe đạp, các em phải đi sát mép bên phải của đường. – Tuân thủ các hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, tín hiệu, vạch kẻ, biển báo giao thông. – Chú ý quan sát cẩn thận người và phương tiện tham gia giao thông đến từ các hướng và chủ động nhường đường cho người đi bộ. <p><i>Tranh 1</i> (trang 5): Bạn HS đang điều khiển xe đạp đi đúng làn đường dành cho xe đạp.</p> <p><i>Tranh 2</i> (trang 5): Bạn nhỏ điều khiển xe đạp tham gia giao thông đúng tín hiệu đèn giao thông (đèn xanh: được phép đi).</p>
	<p>c. Dừng, đỗ xe</p> <p>Bước 1: GV yêu cầu HS quan sát tranh 1, 2 (trang 5) và gọi một số HS trả lời câu hỏi: “Các bạn trong tranh đã thực hiện việc dừng, đỗ xe như thế nào?”</p> <p>Bước 2: GV nhận xét, bổ sung và nhấn mạnh: Khi điều khiển xe dừng, đỗ, các em cần:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Quan sát trước, sau, trái, phải.

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<ul style="list-style-type: none"> – Khi thấy đủ điều kiện an toàn thì ra tín hiệu rẽ phải. – Dừng, đỗ xe trên vỉa hè (nơi được phép dừng, đỗ); trong trường hợp không có vỉa hè, thì phải dừng, đỗ xe sát mép đường phía bên phải. <p><i>Tranh 1</i> (trang 5): Bạn HS nam chuẩn bị dừng, đỗ xe sát mép đường phía tay phải (đúng quy định).</p> <p><i>Tranh 2</i> (trang 5): Bạn HS nữ dừng, đỗ xe giữa đường để lấy áo mưa ra mặc (sai quy định).</p>
<p>Hoạt động 2: Nhận biết một số hành vi điều khiển xe đạp không an toàn</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu HS quan sát tranh 1, 2, 3, 4, 5, 6 (trang 6).</p> <p>Bước 2: GV chia lớp thành các nhóm thảo luận và trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Quan sát tranh và chỉ ra những hành vi điều khiển xe đạp không an toàn? – Kể thêm một số hành vi đi xe đạp không an toàn khác? <p>GV mời đại diện các nhóm trả lời các câu hỏi.</p> <p>Bước 3: GV nhận xét, bổ sung và nhấn mạnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Khi điều khiển xe đạp, các em cần chú ý quan sát phương tiện giao thông đi đến từ các hướng, nhường đường cho những phương tiện ở đường ưu tiên như tàu hoả, xe buýt... – Đi đúng làn đường dành cho xe đạp. – Tuân thủ tín hiệu điều khiển giao thông. – Không được lạng lách, đánh võng, dàn hàng ngang, bá vai, bá cổ, sử dụng ô, tai nghe... <p><i>Tranh 1</i> (trang 6): Bạn nhỏ đang cố gắng vượt đường sắt (không có rào chắn) mà không chú ý quan sát tàu hoả đang đến rất gần.</p> <p><i>Tranh 2</i> (trang 6): Các bạn nhỏ đang điều khiển xe đạp vượt tín hiệu đèn đỏ (không được phép đi).</p>

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<p><i>Tranh 3</i> (trang 6): Các bạn nhỏ đang điều khiển xe đạp dàn hàng ngang, bá vai, bá cổ, đu bám xe nhau.</p> <p><i>Tranh 4</i> (trang 6): Hai bạn nhỏ đang thả hai tay, bốt đầu xe đạp.</p> <p><i>Tranh 5</i> (trang 6): Bạn nam đang sử dụng tai nghe, bạn nữ đang cầm ô khi điều khiển xe đạp.</p> <p><i>Tranh 6</i> (trang 6): Bạn nhỏ đang điều khiển xe đạp đi vào làn xe cơ giới.</p>
THỰC HÀNH	
<p>Hoạt động 1: Quan sát tranh và chỉ ra những việc nên làm và không nên làm khi điều khiển xe đạp</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu HS xem tranh 1, 2, 3, 4 (trang 7).</p> <p>Bước 2: GV chia lớp thành các nhóm thảo luận và trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Quan sát tranh và chỉ ra những việc nên làm và không nên làm khi điều khiển xe đạp? – Nói lời khuyên với các bạn có hành vi chưa đúng ở trong tranh? <p>GV mời đại diện các nhóm trả lời câu hỏi.</p> <p>Bước 3: GV nhận xét, giải thích các tranh và nhấn mạnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Ngoài việc bản thân phải điều khiển xe đạp khi tham gia giao thông theo đúng quy định của pháp luật, các em cần phải nhắc nhở người thân và bạn bè cùng tham gia giao thông đúng luật. – Trường hợp bạn bè, người thân chưa thực hiện đúng luật, các em phải nhắc nhở, khuyên bảo bạn bè và người thân thực hiện đúng quy định của pháp luật để đảm bảo an toàn giao thông cho bản thân và những người xung quanh. <p><i>Tranh 1</i> (trang 7): Các bạn nhỏ đang điều khiển xe đạp lạng lách, đánh võng gây nguy hiểm cho bản thân và người tham gia giao thông.</p>

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<p><i>Tranh 2</i> (trang 7): Các bạn nhỏ đang điều khiển xe đạp dàn hàng ngang, nói chuyện gây cản trở giao thông.</p> <p><i>Tranh 3</i> (trang 7): Bạn nhỏ điều khiển xe đạp đi đúng làn đường dành cho xe đạp.</p> <p><i>Tranh 4</i> (trang 7): Bạn nhỏ thả hai tay khi điều khiển xe đạp, xe đạp đang đi ở giữa lòng đường gây cản trở giao thông và rất dễ xảy ra tai nạn.</p>
<p>Hoạt động 2: Sắm vai xử lý tình huống</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi, trao đổi cách xử lý tình huống.</p> <p>Bước 2: Sắm vai, xử lý tình huống: GV mời một số nhóm sắm vai, xử lý các tình huống.</p> <p>Bước 3: GV nhận xét, bổ sung và nhấn mạnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Các em không được tổ chức hoặc rủ bạn đua xe. Trong trường hợp các em bị rủ hoặc nhìn thấy bạn bè tổ chức đua xe, các em cần đưa ra lời khuyên, nhắc nhở các bạn không được đua xe. – Khi đến đoạn đường giao nhau với đường sắt có rào chắn, rào chắn đã hạ xuống thì các em tuyệt đối không được điều khiển phương tiện lách, chui qua rào chắn. Ở những nơi giao nhau với đường sắt không có rào chắn, các em cần quan sát kỹ hai bên trái – phải, nếu không thấy tàu hoả đang đi đến thì mới được điều khiển xe vượt qua. Các em hãy nhắc nhở bạn bè và người thân cùng thực hiện.
<p>VẬN DỤNG</p>	
<p>Hoạt động 1: Chơi trò chơi “Đi xe đạp an toàn”</p>	<p>Bước 1: GV chuẩn bị 03 bộ thẻ, mỗi bộ gồm 02 thẻ màu vàng và xanh hoặc các thiết bị phù hợp. Thẻ màu xanh ghi tên các bước để điều khiển xe đạp an toàn. Thẻ màu vàng ghi các việc làm tương ứng với các bước điều khiển xe đạp an toàn. Trò chơi có thể</p>

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<p>thực hiện tại lớp học (HS đóng vai người đi xe đạp) hoặc trên sân trường (HS có thể sử dụng xe đạp trong trò chơi).</p> <p>Bước 2: GV chia lớp thành 3 nhóm và giải thích luật chơi (cách chơi):</p> <ul style="list-style-type: none"> – Từng thành viên trong nhóm điều khiển xe đạp đi theo vạch kẻ sẵn đến vị trí để những tấm thẻ, lấy thẻ vàng xếp vào ô thẻ xanh phù hợp. Mỗi lần chỉ được lấy một thẻ. – Nhóm nào hoàn thành chính xác và nhanh nhất hoặc đúng nhiều nhất trong cùng một khoảng thời gian sẽ giành chiến thắng. <p>Bước 3: Tổ chức trò chơi.</p>
<p>Hoạt động 2: Đề xuất với người lớn trong gia đình cùng kiểm tra, điều chỉnh các bộ phận của xe đạp</p>	<p>GV tổ chức cho HS thực hành tại sân trường hoặc hướng dẫn cho HS về thực hành tại nhà với người thân trong gia đình theo các bước sau:</p> <p>Bước 1: Chuẩn bị 01 chiếc xe đạp.</p> <p>Bước 2: Hướng dẫn HS kiểm tra, điều chỉnh các bộ phận cơ bản của xe đạp:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Điều chỉnh yên xe; – Kiểm tra phanh xe; – Kiểm tra hơi xe. <p>Bước 3: Thực hành.</p>
<p>ĐÁNH GIÁ</p>	<p>GV hướng dẫn HS thực hiện tự đánh giá sau khi học xong bài học với các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Biết cách điều khiển xe đạp an toàn khi tham gia giao thông. – Không thực hiện những hành vi không an toàn khi tham gia giao thông bằng xe đạp. <p>Với các mức đánh giá: Tốt – Đạt – Cần cố gắng.</p>

V. ĐIỀU LUẬT LIÊN QUAN

Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định như sau:

Điều 31. Người điều khiển, người ngồi trên xe đạp, người điều khiển xe thô sơ khác:

1. Người điều khiển xe đạp chỉ được chở một người, trừ trường hợp chở thêm một trẻ em dưới 7 tuổi thì được chở tối đa hai người.

Người điều khiển xe đạp phải thực hiện quy định tại *khoản 3, Điều 30* của Luật này; người ngồi trên xe đạp khi tham gia giao thông phải thực hiện quy định tại *khoản 4, Điều 30* của Luật này.

(Khoản 3, 4, Điều 30 quy định như sau:

3. Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được thực hiện các hành vi sau đây:

a) Đi xe dàn hàng ngang;

b) Đi xe vào phần đường dành cho người đi bộ và phương tiện khác;

c) Sử dụng ô, điện thoại di động, thiết bị âm thanh, trừ thiết bị trợ thính;

d) Sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác, vật khác, mang, vác và chở vật cồng kềnh;

đ) Buông cả hai tay hoặc đi xe bằng một bánh đối với xe hai bánh, bằng hai bánh đối với xe ba bánh;

e) Hành vi khác gây mất trật tự, an toàn giao thông.

4. Người ngồi trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy khi tham gia giao thông không được thực hiện các hành vi sau đây:

a) Mang, vác vật cồng kềnh;

b) Sử dụng ô;

c) Bám, kéo hoặc đẩy các phương tiện khác;

d) Đứng trên yên, giá đèo hàng hoặc ngồi trên tay lái;

đ) Hành vi khác gây mất trật tự, an toàn giao thông.)

2. Người điều khiển, người ngồi trên xe đạp máy phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách.

3. Người điều khiển xe thô sơ khác phải cho xe đi hàng một, nơi có phần đường dành cho xe thô sơ thì phải đi đúng phần đường quy định; khi đi ban đêm phải có báo hiệu ở phía trước và phía sau xe. Người điều khiển xe súc vật kéo phải có biện pháp bảo đảm vệ sinh trên đường.

4. Hàng hoá xếp trên xe thô sơ phải bảo đảm an toàn, không gây cản trở giao thông và che khuất tầm nhìn của người điều khiển.

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS:

Biết được ý nghĩa, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của người điều khiển giao thông;

Hiểu được một số hiệu lệnh cơ bản của người điều khiển giao thông;

Có ý thức chấp hành hiệu lệnh của người điều khiển giao thông;

Chia sẻ và nhắc nhở mọi người xung quanh cùng thực hiện.

II. CHUẨN BỊ

Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông – dành cho HS lớp 4.

Hình trong Bài 2. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông – Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông – dành cho HS lớp 4 phóng to (nếu có thể).

Một số hình ảnh người điều khiển giao thông đang thực hiện nhiệm vụ (tại địa phương hoặc gần khu vực nhà trường).

GV tìm hiểu về hiệu lệnh của người điều khiển giao thông.

III. THỜI LƯỢNG (gợi ý): 2 tiết

IV. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
KHỞ ĐỘNG	
	<p>Bước 1: GV cho HS hát và vận động theo một bài hát về cảnh sát giao thông. (Gợi ý: Bài <i>Em làm công an tí hon</i>, nhạc sĩ Trần Quân Tiến).</p> <p>– Qua bài hát, em hãy cho biết chú cảnh sát giao thông đã làm gì?</p>

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<p>Bước 2: GV kết nối với bài học:</p> <p>Cảnh sát giao thông là một trong những lực lượng nghiệp vụ thuộc hệ thống tổ chức bộ máy của Cảnh sát nhân dân nói riêng và của lực lượng Công an nhân dân nói chung. Để biết được vai trò, nhiệm vụ và hiểu được một số hiệu lệnh cơ bản của người điều khiển giao thông, hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu qua <i>Bài 2: Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông</i>.</p>
KHÁM PHÁ	
<p>Hoạt động 1: Tìm hiểu vai trò, nhiệm vụ của người điều khiển giao thông</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu cả lớp cùng quan sát tranh 1, 2, 3, 4 (trang 9).</p> <p>Bước 2: GV chia lớp thành các nhóm thảo luận và trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nội dung bức tranh vẽ những gì? – Những ai đang thực hiện nhiệm vụ điều khiển giao thông? – Người điều khiển giao thông có vai trò gì? – GV mời đại diện các nhóm trả lời các câu hỏi. <p>Bước 3: GV và HS nhận xét, thống nhất câu trả lời:</p> <p><i>Tranh 1</i> (trang 9): Cô cảnh sát giao thông đang điều khiển giao thông tại ngã tư đường phố.</p> <p><i>Tranh 2</i> (trang 9): Bác bảo vệ đang điều khiển giao thông ở khu vực cổng trường.</p> <p><i>Tranh 3</i> (trang 9): Chú công an đang điều khiển giao thông ở khu vực cổng trường.</p> <p><i>Tranh 4</i> (trang 9): Cô công nhân đang điều khiển giao thông ở khu vực công trường xây dựng.</p> <p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Tất cả người tham gia giao thông (kể cả người đi

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<p>bộ) đều phải nghiêm chỉnh chấp hành hiệu lệnh của người điều khiển giao thông.</p> <ul style="list-style-type: none"> – Trong trường hợp hiệu lệnh của người điều khiển giao thông trái với tín hiệu của đèn điều khiển, biển báo hiệu giao thông hoặc vạch kẻ đường thì phải tuân theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông. <p>Mở rộng: GV yêu cầu HS kể thêm những người có thể thực hiện nhiệm vụ điều khiển giao thông mà em biết.</p>
<p>Hoạt động 2: Tìm hiểu một số hiệu lệnh của người điều khiển giao thông</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, quan sát tranh 1, 2, 3 (trang 10) và tìm hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Đọc thông tin trong sách, tìm hiểu một số hiệu lệnh của người điều khiển giao thông; – Mô tả hành động của những người điều khiển giao thông trong bức tranh. – Sau đó, GV mời đại diện các nhóm trả lời. <p>Bước 2: GV và HS nhận xét, sau đó GV giải thích tranh, kết luận:</p> <p><i>Tranh 1</i> (trang 10): Nữ cảnh sát giao thông giơ tay thẳng đứng để báo hiệu cho người tham gia giao thông ở các hướng đều phải dừng lại.</p> <p><i>Tranh 2</i> (trang 10): Nữ cảnh sát giao thông dang ngang hai tay để báo hiệu cho người tham gia giao thông ở phía trước và ở phía sau người điều khiển phải dừng lại; người tham gia giao thông ở phía bên phải và bên trái người điều khiển được đi tất cả các hướng.</p> <p><i>Tranh 3</i> (trang 10): Nam cảnh sát giao thông giơ tay phải về phía trước để báo hiệu cho người tham gia giao thông ở phía sau và bên phải người điều khiển dừng lại; người tham gia giao thông ở phía trước người điều khiển được rẽ phải; người tham gia giao</p>

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<p>thông ở phía bên trái người điều khiển được đi tất cả các hướng; người đi bộ qua đường phía sau lưng người điều khiển giao thông được phép đi; đồng thời tay trái giơ về phía trước lặp đi lặp lại nhiều lần, song song với tay phải báo hiệu người tham gia giao thông ở phía bên trái người điều khiển được rẽ trái qua trước mặt người điều khiển.</p>
THỰC HÀNH	
<p>Hoạt động 1: Quan sát và chỉ ra những hành động người tham gia giao thông phải làm</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu HS quan sát tranh (trang 11). Bước 2: GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nội dung bức tranh vẽ những gì? – Quan sát và chỉ ra hành động những người tham gia giao thông phải làm. <p>Sau đó, GV mời đại diện các nhóm trả lời các câu hỏi. Bước 3: GV và HS nhận xét, thống nhất câu trả lời: Nữ cảnh sát dang ngang hai tay, A và C phải dừng lại, B và D được đi tất cả các hướng.</p>
<p>Hoạt động 2: Xử lý tình huống</p>	<p>Bước 1: GV cho HS làm việc theo nhóm, sắm vai xử lý các tình huống 1 và 2 (trang 11, 12). GV mời một số nhóm trình bày cách xử lý tình huống. Bước 2: GV và HS nhận xét, thống nhất cách xử lý.</p> <p><i>Tình huống 1</i> (trang 11): Trong trường hợp này Bốp cần dừng lại. Vì đây là tín hiệu bằng tay của người điều khiển giao thông, yêu cầu người tham gia giao thông ở tất cả các hướng đều phải dừng lại. <i>Tình huống 2</i> (trang 11): Trong trường hợp này Bông cần di chuyển theo hiệu lệnh của cô cảnh sát giao thông. Vì trong trường hợp hiệu lệnh của người điều</p>

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	khiển giao thông trái với tín hiệu của đèn điều khiển giao thông thì phải tuân theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông.
VẬN DỤNG	
Tham gia trò chơi “Em tập làm cảnh sát giao thông”	<p>Bước 1: GV sắp xếp lớp thành những hàng dọc.</p> <p>Bước 2: Giải thích trò chơi và luật chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV chọn một bạn HS đóng vai cảnh sát giao thông, có còi và cầm gậy điều khiển giao thông. Các HS khác đóng vai những người tham gia giao thông. Các vai có thể thay đổi luân phiên nhau. – Cảnh sát giao thông thực hiện các động tác điều khiển giao thông bằng gậy và còi. Người tham gia giao thông thực hiện đúng hiệu lệnh của người điều khiển giao thông. <p>Bước 3: HS tham gia chơi dưới sự điều khiển của quản trò (GV hoặc 1 HS được chỉ định). Người nào đi sai sẽ ra ngoài đợi lượt chơi kế tiếp. Trò chơi kéo dài khoảng 3 – 5 phút.</p>
ĐÁNH GIÁ	<p>GV hướng dẫn HS thực hiện tự đánh giá sau khi học xong bài học với các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Biết được vai trò, nhiệm vụ của người điều khiển giao thông; – Hiểu được một số hiệu lệnh cơ bản của người điều khiển giao thông và thực hiện được đúng theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông; <p>Với các mức đánh giá: Tốt – Đạt – Cần cố gắng.</p>

V. ĐIỀU LUẬT LIÊN QUAN

Theo **Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia** QCVN 41:2019/BGTVT do Tổng cục Đường bộ Việt Nam biên soạn, Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, Bộ

trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành theo Thông tư số 54/2019/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2019:

Điều 7. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông

7.1. Hiệu lệnh của người điều khiển được thể hiện bằng tay, cờ, gậy hoặc đèn tín hiệu ánh sáng điều khiển giao thông. Để thu hút sự chú ý của người tham gia giao thông, người điều khiển giao thông ngoài sử dụng các phương pháp nêu trên còn dùng thêm còi.

7.2. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông:

7.2.1. Tay gơ thẳng đứng để báo hiệu cho người tham gia giao thông ở các hướng đều phải dừng lại;

7.2.2. Hai tay hoặc một tay dang ngang để báo hiệu cho người tham gia giao thông ở phía trước và ở phía sau người điều khiển phải dừng lại; người tham gia giao thông ở phía bên phải và bên trái người điều khiển được đi tất cả các hướng; cánh tay trái người điều khiển gập đi gập lại sau gáy để báo hiệu người tham gia giao thông bên trái người điều khiển đi nhanh hơn hoặc cánh tay phải người điều khiển gập đi gập lại trước ngực để báo hiệu người tham gia giao thông bên phải người điều khiển đi nhanh hơn; bàn tay trái hoặc phải của người điều khiển ở vị trí ngang thắt lưng và đưa lên, xuống báo hiệu người tham gia giao thông ở bên trái hoặc bên phải người điều khiển đi chậm lại; bàn tay trái hoặc phải của người điều khiển gơ thẳng đứng vuông góc với mặt đất báo hiệu người tham gia giao thông ở bên trái hoặc bên phải người điều khiển dừng lại;

7.2.3. Tay phải gơ về phía trước để báo hiệu cho người tham gia giao thông ở phía sau và bên phải người điều khiển dừng lại; người tham gia giao thông ở phía trước người điều khiển được rẽ phải; người tham gia giao thông ở phía bên trái người điều khiển được đi tất cả các hướng; người đi bộ qua đường phía sau lưng người điều khiển giao thông được phép đi; đồng thời tay trái gơ về phía trước lặp đi lặp lại nhiều lần, song song với tay phải báo hiệu người tham gia giao thông ở phía bên trái người điều khiển được rẽ trái qua trước mặt người điều khiển.

7.3. Quy định về việc sử dụng âm hiệu còi trong điều khiển giao thông của cảnh sát điều khiển giao thông như sau:

7.3.1. Một tiếng còi dài, mạnh là ra lệnh dừng lại;

7.3.2. Một tiếng còi ngắn là cho phép đi;

7.3.3. Một tiếng còi dài và một tiếng còi ngắn là cho phép rẽ trái;

7.3.4. Hai tiếng còi ngắn, thổi mạnh là ra hiệu nguy hiểm đi chậm lại;

7.3.5. Ba tiếng còi ngắn thổi nhanh là báo hiệu đi nhanh lên;

7.3.6. Thổi liên tiếp tiếng một, nhiều lần, mạnh là báo hiệu phương tiện dừng lại để kiểm tra hoặc báo hiệu phương tiện vi phạm.

Điều 8. Hiệu lực của người điều khiển giao thông

Người tham gia giao thông đều phải chấp hành nghiêm chỉnh hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, kể cả trong trường hợp hiệu lệnh trái với tín hiệu của đèn điều khiển giao thông, biển báo hiệu hoặc vạch kẻ đường.

Điều 9. Người điều khiển giao thông

Người điều khiển giao thông là cảnh sát giao thông mặc sắc phục theo quy định; người được giao nhiệm vụ hướng dẫn giao thông.

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS:

Hiểu được hậu quả của tai nạn giao thông;

Nhận biết được một số hành vi không an toàn có thể dẫn đến tai nạn giao thông;

Có ý thức phòng, tránh tai nạn giao thông;

Nhắc nhở mọi người xung quanh tham gia giao thông an toàn nhằm phòng, tránh tai nạn giao thông.

II. CHUẨN BỊ

Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông – dành cho HS lớp 4.

Hình trong Bài 3. Hậu quả của tai nạn giao thông – Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông – dành cho HS lớp 4 phóng to (nếu có thể).

Một số đoạn phim, hình ảnh thực tế về tai nạn giao thông và hậu quả của tai nạn giao thông (chú ý lựa chọn tư liệu mang tính giáo dục).

GV tìm hiểu một số hậu quả của tai nạn giao thông.

III. THỜI LƯỢNG (gợi ý): 2 tiết

IV. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
KHỞI ĐỘNG	
	<p>Bước 1: GV cho HS xem một đoạn phim hoặc một đoạn thông tin về tai nạn giao thông và trả lời câu hỏi:</p> <p>– Vì sao lại xảy ra tai nạn giao thông (trong đoạn phim)?</p>

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<p>Bước 2: HS trả lời, GV và HS khác nhận xét.</p> <p>Bước 3: GV nhấn mạnh, kết nối vào bài:</p> <p>Đã từ lâu, tai nạn giao thông là một vấn đề nhức nhối của toàn xã hội. Những năm gần đây, số vụ tai nạn giao thông xảy ra ở nước ta ngày càng tăng. Số người tử vong vì tai nạn giao thông gia tăng theo từng giờ, từng ngày đã lên đến mức báo động. Vậy để hiểu được hậu quả của tai nạn giao thông, nhận biết được một số hành vi không an toàn có thể dẫn đến tai nạn giao thông, từ đó mỗi người có ý thức phòng, tránh tai nạn giao thông, chúng ta cùng tìm hiểu qua <i>Bài 3: Hậu quả của tai nạn giao thông</i>.</p>
KHÁM PHÁ	
<p>Hoạt động 1: Tìm hiểu hậu quả của tai nạn giao thông</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu cả lớp cùng quan sát và tìm hiểu các tranh 1, 2 (trang 13).</p> <p>Bước 2: GV yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Tai nạn giao thông gây ra những hậu quả gì? <p>GV mời đại diện các nhóm trả lời câu hỏi.</p> <p>Bước 3: GV và HS nhận xét, thống nhất câu trả lời:</p> <p>Tai nạn giao thông gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản.</p> <p><i>Tranh 1</i> (trang 13): Hai bạn nhỏ sang đường, chiếc ô tô vàng đi ở làn trong không chú ý quan sát nên tài xế giật mình, đánh lái tránh hai bạn nhỏ, đâm vào dải phân cách và đâm đổ cột biển báo giao thông. Hậu quả: xe hỏng, cột biển báo đổ, các bạn nhỏ hoảng sợ.</p> <p><i>Tranh 2</i> (trang 13): Tai nạn liên hoàn, ô tô đâm vào xe máy, xe máy đâm vào xe đạp. Hậu quả: xe máy, xe đạp và ô tô hỏng, người điều khiển xe đạp và xe máy bị thương.</p> <p>Mở rộng: GV giới thiệu thêm một số thông tin hoặc hình ảnh về hậu quả của tai nạn giao thông.</p>

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
<p>Hoạt động 2: Tìm hiểu một số nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu cả lớp làm việc cá nhân, quan sát và tìm hiểu các tranh 1, 2, 3 (trang 14).</p> <p>Bước 2: GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi và trả lời các câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Quan sát tranh và chỉ ra những nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông. – Nêu thêm một số nguyên nhân gây tai nạn giao thông mà em biết. <p>Bước 3: GV và HS nhận xét, thống nhất câu trả lời:</p> <p><i>Tranh 1</i> (trang 14): Hai bạn nhỏ đi xe đạp không tuân thủ đèn tín hiệu giao thông (vượt đèn đỏ), làm ô tô màu vàng đánh lái tránh các bạn và đâm vào ô tô màu đỏ.</p> <p><i>Tranh 2</i> (trang 14): Bạn nhỏ đi xe đạp đi sai làn đường dành cho xe đạp, ô tô màu xanh đánh lái tránh bạn nhỏ đi xe đạp, có thể đâm vào ô tô màu đỏ đi ngược chiều.</p> <p><i>Tranh 3</i> (trang 14): Bạn nhỏ đi xe đạp cầm ô (sai quy định), gió thổi vào ô, làm bạn mất thăng bằng khi đang điều khiển xe, có thể dẫn đến ngã xe và va chạm với xe máy đi phía sau.</p>
THỰC HÀNH	
<p>Hoạt động 1: Xử lý tình huống</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, quan sát tranh 1, 2 (trang 15) và thảo luận các tình huống. Sau đó, GV mời đại diện một số nhóm trình bày cách xử lý tình huống.</p> <p>Bước 2: GV và HS nhận xét, thống nhất cách xử lý các tình huống:</p> <ul style="list-style-type: none"> – <i>Tình huống 1</i> (trang 15): Khuyến các bạn nên tuân thủ luật giao thông, không được đi xe đạp dàn hàng ngang trên làn đường dành cho xe máy, ô tô. Vì những hành vi như vậy có nguy cơ gây tai nạn giao thông, gây hậu quả nghiêm trọng.

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<p>– <i>Tình huống 2</i> (trang 15): Khuyến em trai cần phải chấp hành luật giao thông đường bộ, sang đường bên kia để đến nhà bác bằng cách đi qua cầu vượt dành cho người đi bộ, để đảm bảo an toàn giao thông cho bản thân và các phương tiện tham gia giao thông khác.</p>
<p>Hoạt động 2: Sắm vai xử lý các tình huống trên</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, sắm vai tình huống 1 và 2 trong hoạt động 1 (trang 15). GV mời một số nhóm trình bày sắm vai xử lý các tình huống. Bước 2: GV và HS nhận xét.</p>
<p>VẬN DỤNG</p>	
<p>Xây dựng bảng nguyên tắc đảm bảo an toàn của em khi tham gia giao thông để phòng tránh tai nạn giao thông (theo mẫu)</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm lớn:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Lập bảng nguyên tắc đảm bảo an toàn của em khi tham gia giao thông để phòng tránh tai nạn giao thông (theo mẫu). <p>Bước 2: GV mời một số đại diện nhóm trình bày. Bước 3: GV và HS nhận xét, kết luận.</p> <p>Những quy định về an toàn giao thông cần tuân thủ để phòng, tránh tai nạn:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Người đi bộ phải chú ý quan sát và nhường đường cho các phương tiện giao thông khi qua đường. 2. Khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện, xe đạp điện phải đội mũ bảo hiểm đảm bảo chất lượng và cài quai đúng quy cách. 3. Thắt dây an toàn khi đi xe ô tô ở tất cả các hàng ghế có trang bị dây an toàn. 4. Khi tham gia giao thông phải đi bên phải, đi đúng phần đường, làn đường và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ. 5. Phải ra tín hiệu trước khi cho xe chuyển hướng.

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<p>6. Giữ khoảng cách an toàn với xe chạy phía trước để kịp thời xử lý các hình huống bất ngờ có thể xảy ra.</p> <p>7. Tôn trọng, nhường nhịn và giúp đỡ mọi người khi tham gia giao thông để thể hiện mình là người có văn hoá giao thông.</p>
ĐÁNH GIÁ	<p>GV hướng dẫn HS thực hiện tự đánh giá sau khi học xong bài học với các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Kể được những hậu quả của tai nạn giao thông. – Biết được một số hành vi không an toàn có thể dẫn đến tai nạn giao thông. – Thực hiện những hành vi an toàn để phòng tránh tai nạn khi tham gia giao thông; nhắc nhở mọi người xung quanh cùng thực hiện. <p>Với các mức đánh giá: Tốt – Đạt – Cần cố gắng.</p>

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS:

Nhận biết được một số tình huống nguy hiểm có thể dẫn đến tai nạn giao thông;

Hình thành khả năng quan sát, dự đoán và phòng tránh tình huống có thể xảy ra tai nạn giao thông;

Chia sẻ với mọi người về những tình huống nguy hiểm có thể xảy ra khi tham gia giao thông và cách phòng tránh.

II. CHUẨN BỊ

Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông – dành cho HS lớp 4.

Hình trong Bài 4. Dự đoán để phòng tránh tai nạn giao thông đường bộ – Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông – dành cho HS lớp 4 phóng to (nếu có thể).

Một số đoạn phim, hình ảnh thực tế về nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông (gắn liền với địa phương và nhà trường).

GV tìm hiểu một số cách dự đoán để phòng tránh tai nạn giao thông.

III. THỜI LƯỢNG (gợi ý): 2 tiết

IV. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
KHỞI ĐỘNG	
	Bước 1: GV cho HS nghe bài về về an toàn giao thông.

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<div style="display: flex; justify-content: space-between;"> <div style="width: 45%;"> <p>Ve vè vè ve Cái vè xe cộ An toàn lên, xuống Tình huống hằng ngày Xe đạp, xe máy Nếu muốn bước lên Phải đứng đúng bên Chân trái nhấc lên Chân phải dưới đất Hai tay bám chắc Thì mới an toàn.</p> </div> <div style="width: 45%;"> <p>Còn khi bước xuống Chớ vội, chớ mau Quan sát trước sau Phòng ngừa tai nạn. An toàn là bạn Tai nạn là thù Bạn ơi nhớ nhé Ve vè vè ve!</p> </div> </div> <p>Và đặt câu hỏi: Bài vè nhắc nhở em điều gì? Sau đó, GV mời một số HS trả lời câu hỏi.</p> <p>Bước 2: GV nhấn mạnh, kết nối vào bài: Khi tham gia giao thông, có rất nhiều tình huống nguy hiểm khác nhau có thể xảy ra. Để giúp các em nhận biết được một số tình huống nguy hiểm có thể dẫn đến tai nạn giao thông, hình thành khả năng quan sát, dự đoán và phòng tránh tình huống nguy hiểm, chúng ta cùng tìm hiểu qua <i>Bài 4: Dự đoán để phòng tránh tai nạn giao thông đường bộ.</i></p>
KHÁM PHÁ	
<p>Hoạt động 1: Tìm hiểu những tình huống có thể dẫn đến tai nạn giao thông đường bộ</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu cả lớp cùng quan sát và tìm hiểu các tranh 1, 2, 3, 4, 5, 6 (trang 17).</p> <p>Bước 2: GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi và trả lời các câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Dự đoán điều gì có thể xảy ra trong mỗi tình huống. – Em cần làm gì để phòng tránh tai nạn giao thông trong các tình huống trên? – Liên hệ thực tế tham gia giao thông hằng ngày của em để phòng tránh tai nạn giao thông.

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<p>GV mời đại diện các nhóm trả lời câu hỏi.</p> <p>Bước 3: GV và HS nhận xét, thống nhất câu trả lời:</p> <p><i>Tranh 1</i> (trang 17): Chiếc xe công-te-nơ đang chuyển hướng (rẽ phải), đây là chiếc xe đầu kéo, thùng xe có thể áp sát về phía phải nhiều hơn phần đầu. Tránh đi song song hoặc đi gần những chiếc xe to, đặc biệt là khi chúng đang có tín hiệu chuyển hướng (còi, xi-nhan...).</p> <p><i>Tranh 2</i> (trang 17): Xe ô tô đi từ trong ngõ ra. Khi đến ngã rẽ, đặc biệt là những ngõ nhỏ, phải đi chậm, chú ý quan sát, lắng nghe tiếng còi, đèn xi-nhan để phòng tránh xảy ra va chạm giao thông.</p> <p><i>Tranh 3</i> (trang 17): Xe ô tô đang đậu ở ven đường, bất ngờ mở cửa, có thể làm các phương tiện di chuyển phía sau đâm vào cánh cửa, gây tai nạn. Khi nhìn thấy những chiếc xe đỗ ven đường, cần giảm tốc độ, chú ý quan sát và tránh đi quá gần.</p> <p><i>Tranh 4</i> (trang 17): Hố ga trên đường đang bị bật nắp. Cần chú ý quan sát cẩn thận để tránh đâm phải hố ga.</p> <p><i>Tranh 5</i> (trang 17): Xe ô tô đang vào cua, xuống dốc lúc trời tối. Tại những đoạn đường cua, khuất tầm nhìn, cần phải đi chậm, đúng phần đường quy định, chú ý quan sát để xử lý những tình huống bất ngờ.</p> <p><i>Tranh 6</i> (trang 17): Người điều khiển xe máy suýt đâm vào cậu bé đang xuống xe buýt ở điểm dừng đỗ. Cần chú ý quan sát khi lên, xuống ô tô, cần tránh những đoạn xe hay dừng đỗ (bến xe buýt, điểm trông giữ xe...).</p>
<p>Hoạt động 2: Cách dự đoán và phòng tránh tình huống</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu HS làm việc nhóm, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ sau:</p> <p><i>a. Đọc thông tin sau và nêu cách dự đoán các nguy hiểm có thể xảy ra khi tham gia giao thông:</i></p>

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
<p>giao thông nguy hiểm</p>	<p>+ Quan sát chuyển động của xe (nhANH, chậm), tín hiệu của đèn xi-nhan, tín hiệu tay và đầu của người điều khiển phương tiện giao thông.</p> <p>+ Lắng nghe âm thanh tiếng động cơ, còi xe, phanh xe.</p> <p>b. Chỉ ra cách phòng tránh tai nạn trong một số tình huống nguy hiểm thường gặp</p> <p>Bước 2: Đại diện các nhóm trả lời.</p> <p>Bước 3: GV và HS nhận xét, kết luận:</p> <p>Quan sát và lắng nghe để dự đoán các nguy hiểm có thể xảy ra. Luôn dự đoán trước tình huống nguy hiểm có thể xảy ra và tìm cách phòng tránh tình huống giao thông nguy hiểm.</p> <p>GV đưa ra đáp án đúng:</p> <p>1-a 4-b 2-d 5-e 3-g 6-c</p>
<p>THỰC HÀNH</p>	
<p>Hoạt động 1: Quan sát và xử lý các tình huống sau đây</p>	<p>Bước 1: GV làm việc với cả lớp, yêu cầu HS quan sát tranh (trang 19) và tìm hiểu cách để xử lý các tình huống:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Chỉ ra những người có thể gặp tình huống nguy hiểm. – Mô tả 1 đến 2 tình huống nguy hiểm trong tranh và nêu các biện pháp phòng tránh tai nạn trong tình huống đó. <p>GV mời đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>Bước 2: GV và HS nhận xét, thống nhất câu trả lời:</p> <p><i>Người A:</i> điều khiển xe đạp không chú ý quan sát để tránh hố ga đang bị bật nắp giữa đường.</p> <p><i>Người B và C:</i> đi đúng làn đường quy định, có đội mũ bảo hiểm.</p> <p><i>Người D:</i> cố chen lấn để rẽ phải với xe tải (điểm mù – khuất tầm nhìn của xe tải), nguy hiểm, có thể xảy ra tai nạn.</p>

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<p><i>Người E:</i> đang điều khiển xe đạp đến đoạn giao nhau giữa các đường, có thể xảy ra va chạm với ô tô nếu không giảm tốc độ, chú ý quan sát.</p>
<p>Hoạt động 2: Tham gia trò chơi “Em làm phóng viên”</p>	<p>Bước 1: GV sắp xếp, chia lớp thành các nhóm. Bước 2: Giải thích trò chơi và luật chơi: – GV hoặc một bạn đóng vai phóng viên. – Các HS khác đóng vai người được phỏng vấn. – Phóng viên đặt các câu hỏi phỏng vấn về việc phòng tránh tai nạn giao thông đường bộ và người được phỏng vấn trả lời (ví dụ: Khi đi đường trời tối bạn cần chú ý những gì? Khi lên, xuống ô tô, bạn cần làm gì?...) Bước 3: HS tham gia chơi dưới sự điều khiển của quản trò. Trò chơi kéo dài khoảng 5 phút.</p>
<p>VẬN DỤNG</p>	
<p>Thực hành dự đoán nguy hiểm có thể xảy ra ở những vị trí trên đường có nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm: – Thực hành dự đoán nguy hiểm có thể xảy ra ở những vị trí trên đường có nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông. Nêu cách phòng tránh. Bước 2: GV mời một số HS đại diện nhóm trình bày dự đoán và nêu cách phòng tránh. Bước 3: GV và HS nhận xét, kết luận.</p>
<p>ĐÁNH GIÁ</p>	<p>GV hướng dẫn HS thực hiện tự đánh giá sau khi học xong bài học với các nội dung sau: – Dự đoán một số tình huống nguy hiểm có thể dẫn đến tai nạn giao thông. – Phòng tránh tình huống có thể xảy ra tai nạn giao thông. Với các mức đánh giá: Tốt – Đạt – Cần cố gắng.</p>

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS:

Nhận biết một số phương tiện giao thông đường thủy thông dụng;

Biết cách tham gia giao thông đường thủy an toàn;

Nhận biết và phòng tránh những hành vi không an toàn khi tham gia giao thông đường thủy;

Chia sẻ, nhắc nhở mọi người tham gia giao thông đường thủy an toàn.

II. CHUẨN BỊ

Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông – dành cho HS lớp 4.

Hình trong Bài 5. *An toàn giao thông đường thủy – Tài liệu Giáo dục an toàn giao thông – dành cho HS lớp 4 phóng to (nếu có thể).*

Một số hình ảnh về giao thông đường thủy (gắn liền với địa phương và nhà trường – nếu có).

GV tìm hiểu một số kiến thức và quy định khi tham gia giao thông đường thủy.

III. THỜI LƯỢNG (gợi ý): 2 tiết**IV. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
KHỞ ĐỘNG	
	<p>Bước 1: GV làm việc với cả lớp, gọi một số HS kể tên những phương tiện giao thông đường thủy mà em từng đi.</p> <p>GV mời một số HS trả lời.</p>

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<p>Bước 2: GV và HS khác bổ sung, kết luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Một số phương tiện tham gia giao thông đường thủy phổ biến như: tàu thủy, ca-nô, ghe, thuyền, xuồng, phà, bè,... Khi tham gia giao thông, các phương tiện này cần có những trang thiết bị nào và làm thế nào để phòng tránh những hành vi không an toàn? Bài học hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu về các nội dung đó.
KHÁM PHÁ	
<p>Hoạt động 1: Tìm hiểu về giao thông đường thủy</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu cả lớp cùng quan sát và tìm hiểu các tranh 1, 2, 3, 4 (trang 20).</p> <p>Bước 2: GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm (4 người) và trả lời các câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Kể tên các phương tiện giao thông đường thủy. – Khi tham gia giao thông đường thủy, em cần làm gì để đảm bảo an toàn? <p>GV mời đại diện các nhóm trả lời câu hỏi.</p> <p>Bước 3: GV và HS nhận xét, kết luận:</p> <p><i>Tranh 1</i> (trang 20): Tàu thủy (thường hoạt động trên sông lớn hoặc biển).</p> <p><i>Tranh 2</i> (trang 20): Thuyền (xuồng, ghe) (thường hoạt động trên sông nhỏ, kênh, rạch...).</p> <p><i>Tranh 3</i> (trang 20): Phà (thường hoạt động trên sông lớn hoặc biển, đưa người và phương tiện giao thông đường bộ qua sông, biển).</p> <p><i>Tranh 4</i> (trang 20): Bè mảng (thường hoạt động ở sông, suối vùng núi, dùng để chở người hoặc hàng hoá qua sông, suối).</p> <ul style="list-style-type: none"> – Khi tham gia giao thông đường thủy, em cần: <ul style="list-style-type: none"> + Mặc áo phao hoặc đeo thiết bị nổi. + Ngồi ổn định, ngay ngắn và đúng vị trí. + Lên, xuống theo hướng dẫn của người lớn.

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
<p>Hoạt động 2: Tìm hiểu một số hành vi không an toàn khi tham gia giao thông đường thuỷ</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu HS quan sát tranh 1, 2, 3, 4 (trang 21) làm việc theo cặp và trả lời các câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Chỉ ra những hành vi không an toàn khi tham gia giao thông đường thuỷ. – Kể thêm một số hành vi không an toàn khác. <p>GV mời đại diện các nhóm trả lời câu hỏi.</p> <p>Bước 2: GV và HS nhận xét, thống nhất câu trả lời: Một số hành vi nguy hiểm, không an toàn khi tham gia giao thông đường thuỷ như:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Không mặc áo phao; – Đứng lên hoặc nhào người, thò tay, chân ra ngoài; – Đùa nghịch; – Tự chèo thuyền. <p>...</p> <p><i>Tranh 1</i> (trang 21): Một số người ngồi trên thuyền (xuồng, ghe) không mặc áo phao và ngồi không đúng vị trí. Có thể bị ngã xuống sông.</p> <p><i>Tranh 2</i> (trang 21): Một số bạn nhỏ nô đùa, chạy nhảy, nghịch ngợm trên tàu thuỷ. Có thể bị ngã khỏi tàu thuỷ...</p> <p><i>Tranh 3</i> (trang 21): Quá nhiều người ngồi trên thuyền (ghè) nhỏ, không mặc áo phao và bạn nhỏ đang tự chèo thuyền.</p> <p><i>Tranh 4</i> (trang 21): Nhiều bạn nhỏ đang ngồi trên bè (mảng) và không mặc áo phao.</p>
THỰC HÀNH	
<p>Hoạt động 1: Sắm vai xử lý tình huống</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi, sắm vai xử lý các tình huống 1, 2 (trang 20, trang 21). GV mời một số nhóm trình bày cách xử lý tình huống.</p>

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<p>Bước 2: GV và HS nhận xét, thống nhất cách xử lí:</p> <ul style="list-style-type: none"> – <i>Tình huống 1</i> (trang 21): Khuyên bạn Bi không được tự ý chèo thuyền sang bờ bên kia. Vì cả hai còn nhỏ tuổi, không có áo phao cũng không có sự giúp đỡ hay hướng dẫn của người lớn, nên tuyệt đối không được tự ý chèo thuyền sang bờ bên kia, nếu không rất có thể sẽ dẫn đến bị đuối nước và nguy hiểm đến tính mạng. – <i>Tình huống 2</i> (trang 21): Khuyên anh của Bống mặc áo phao khi ngồi trên phà, thực hiện chấp hành đúng luật giao thông đường thủy để đảm bảo an toàn.
<p>Hoạt động 2: Quan sát tranh và chỉ ra người tham gia giao thông đường thủy an toàn và không an toàn</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu cả lớp quan sát tranh (trang 22) và trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Chỉ ra người tham gia giao thông đường thủy an toàn và không an toàn. <p>Bước 2: HS trả lời.</p> <p>(<i>Gợi ý:</i> GV có thể cho cả lớp thực hiện trả lời bằng hình thức gơ thẻ. Thẻ mặt cười ứng với người tham gia giao thông đường thủy an toàn, thẻ mặt mếu ứng với người tham gia giao thông đường thủy không an toàn).</p> <p>Bước 3: GV và HS nhận xét, GV giải thích tranh, thống nhất câu trả lời:</p> <p><i>Người A và C:</i> ngồi ngay ngắn, đúng vị trí và có mặc áo phao (tham gia giao thông đường thủy an toàn).</p> <p><i>Người B:</i> không mặc áo phao (tham gia giao thông đường thủy không an toàn).</p> <p><i>Người D:</i> đang nghịch ngợm trên thuyền, không ngồi đúng vị trí làm thuyền chòng chành, sắp lật (tham gia giao thông đường thủy không an toàn).</p>

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	<i>Người E:</i> không mặc áo phao (tham gia giao thông đường thủy không an toàn).
VẬN DỤNG	
<p>Trao đổi và lập bảng những việc nên làm và không nên làm để bảo đảm an toàn khi tham gia giao thông đường thủy</p>	<p>Bước 1: GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, trao đổi, thảo luận và lập bảng những việc nên làm và không nên làm để bảo đảm an toàn giao thông đường thủy (theo mẫu).</p> <p>Bước 2: GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>Bước 3: GV và HS nhận xét, thống nhất câu trả lời:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Những việc nên làm: <ul style="list-style-type: none"> + Mặc áo phao hoặc đeo thiết bị nổi; + Ngồi ổn định, ngay ngắn và đúng vị trí; + Lên, xuống theo hướng dẫn của người lớn; – Những việc không nên làm: <ul style="list-style-type: none"> + Không mặc áo phao; + Đứng lên hoặc nhào người, thò tay, chân ra ngoài; + Đùa nghịch; + Tự chèo thuyền; ...
ĐÁNH GIÁ	<p>GV hướng dẫn học sinh thực hiện tự đánh giá sau khi học xong bài học với các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nêu được tên một số phương tiện giao thông đường thủy thông dụng. – Biết cách tham gia giao thông đường thủy an toàn. – Thực hiện được những hành vi an toàn khi tham gia giao thông đường thủy, chia sẻ, nhắc nhở người khác cùng thực hiện. <p>Với các mức đánh giá: Tốt – Đạt – Cần cố gắng.</p>